DÉPÔT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT

NĂM THỨ NĂM — SỐ 399 | MỖI SỐ 6 xu | 辛未年五月廿三日 | NGÀY THỨ TƯ 8 JUILLET 1931

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.60	2.00

Mua báo phải trả tiền trước
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN — Ai đăng quảng cáo, việc riêng xin thương nghị trước

TIẾNG-DÂN 聲 民

LA VOIX DU PEUPLE

Chủ nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÁN Đường Đông-Ba — Huế
Giây thép nói số 62
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

Gia-đình không lìa xã-hội mà đứng một mình được.

VẤN-ĐỀ
GIA-ĐÌNH Ở XỨ TA NGÀY NAY
MỘT MỐI CẢM XÚC VÀ MẤY LỜI PHÊ-BÌNH VỀ BÀI « VẤN-ĐỀ GIA-ĐÌNH » CỦA ÔNG PHAN-KHÔI TRONG BÁO PHỤ-NỮ TÂN-VĂN SỐ 83

Báo *Phụ nữ Tân văn* số 83 ra ngày 21 Mai 1931 là số đầu ngày phục sinh của bạn nữ đồng nghiệp, có đăng bài: « **Gia đình ở xứ ta ngày nay đã thành vấn đề** » của ông Phan Khôi; lời văn đau xót mà bút ý cũng sâu xa, đọc qua một đạo, tôi rất lấy làm thích và tự nhiên nẩy ra một mối cảm xúc, định viết vài lời để tỏ ý tán đồng và thương xác một đôi chỗ. Viết đã gần xong liền tiếp được bài « *Gia-đình với xã-hội* » của ông Ng. t. Th. gởi lại, cũng một vấn đề và đồng một ý kiến ấy. Tôi nghĩ rằng: Một cái chế độ đã bày ra cái vẻ không thích sờ sờ trước mắt, ai cũng trông thấy; chỉ đăng bài ông Th. sau (T. D. số 393, 394 và 395) cũng đủ phát huy lý thuyết nói trước; không cần thêm lời phê bình, khiến cho kẻ vô ý thức tưởng lầm là bút chiến bút chiếc nẩy nọ. Vì vậy tôi gác bài tôi lại, có ý chờ xem có ai trả lời câu hỏi cuối cùng bài của ông Phan Khôi thế nào chăng.

Kế đó lại thấy *Annam Tạp chí* số 24 ra ngày 1 Juin, có bài « *Thuyết Tam cang* » của ông Nguyễn-xuân-Dương, bác bài ông Phan-Khôi mà tỏ ý binh vực cái thuyết « *Tam cang* », cho là quốc hồn quốc túy.... Gần đây lại tiếp được vài ba bức thơ, viện thuyết luân lý mà trách ông Th. nữa. Nhân đó tôi mới nhận ra cái mầm thuyết Hán nho lưu truyền xứ ta trải vài ngàn năm, đã in sâu vào trong não người mình, không phải một mai một chiều mà rửa sạch đi được; và đều tôi nghĩ trên: « ai cũng trông thấy », là lầm; muốn cho dì độc nó không tràn ra nữa, cần phải căn cứ vào thực trạng trong xã-hội mà chỉ rõ chỗ tệ hại cho công chúng cùng hiểu, lớn tiếng cả kêu, kẻ xướng người họa, tạo thành một cái dư luận chân chính, may ra một ngày kia tia sáng chân lý soi thấu trong lòng người mà đám mây mù kia bay tan đi chăng; một vài bài cũng chưa lấy làm đủ. Vì vậy nên lại đem mối cảm xúc của tôi đối với bài ông Phan Khôi và mấy lời phê bình mà chất cùng ông và độc giả:

Bài ấy đại ý trước nói: Gia-đình với xã-hội can liên với nhau, xã hội đã rục rịch thì gia-đình không thể đứng yên; chế độ gia-đình xứ ta ngày nay đã lâm vào cái cảnh không thích, cần phải lo phương pháp mà giải quyết. Kế đó dẫn chuyện thiếu niên tự tử, như cậu Nghĩa cô Hồng để chứng cho cái án không thích kia (cậu Nghĩa đã 24 tuổi vì quyền áp chế trong gia-đình, mà tự tử, cô Hồng cũng vì ép duyên... mà trầm mình, chuyện nầy các báo ngoài Bắc đã đăng nhiều); lại truy nguyên đến cái thuyết « *Tam cang* » của Hán nho, tìm cho đến nguồn, phăn cho tận gốc, dở toang chỗ sào huyệt kín nhiệm ra cho con ma áp chế kia không còn chỗ nương dựa mà ẩn hình núp bóng. Sau nói chuyện pháp luật ảnh hưởng đến luân lý, dẫn chuyện Trung-Kỳ gần đây để làm chứng (chỗ nầy văn thế có nơi ủy khúc). Sau cùng lại nêu một câu hỏi làm kiết luận, có ý gọi lớn lên cho công chúng chú ý:

« Kẻ bề dưới trong gia-đình, khi đã đến tuổi trưởng thành, muốn được tự lập, không chịu quyền áp chế của bề trên nữa, như vậy có được chăng? Nếu bảo được thì chế độ ấy sửa đổi thế nào cho được thích hợp?... » (chỗ nầy hàm ý hoài nghi).

Toàn cả bài ấy, về nơi tế-mục như chỗ nói pháp luật và câu hỏi kiết luận sau cùng, theo sở kiến của tôi, giống như chưa được viên mãn, e có kẻ hiểu lầm (sau sẽ giải rõ). Đến như toàn thể đại đoạn thì nghị luận đã xác đáng mà có vẻ trầm thống, khiến cho người ta đọc đến mà sinh mối cảm xúc. Vậy trước khi bày giải sở kiến của tôi, xin nói mối cảm xúc ấy đã:

Chế độ gia-đình ở xứ ta, thuở nay ai cũng nhận là nền tảng cốt yếu trong xã-hội, bất khả di dịch, và không ai rời ra được. Ngày nay vì hoàn cảnh xô đẩy, bỗng nhiên nẩy ra những tấn kịch « tức nước lở bờ, bí hơi nứt vỏ » kia (những chuyện thiếu niên tự tử kế tiếp xảy ra), ai có nghe thấy cũng lắc đầu le lưỡi, cho là sự biến phi thường. Song phần nhiều thấy sao hay vậy, chỉ ngồi than phong hóa suy đồi, mà không rõ nguyên nhân vì đâu nên nỗi. Chính người trải qua cuộc biến ấy, cũng nhận là sự rủi ro của nhà mình thì mình phải ôm lòng mà chịu, không biết tố cùng ai. Có kẻ thấy được một vài cái cận nhân, lại cho là cái tai vạ ấy chỉ xảy ra riêng về một vài nhà và trong lúc tạm thời, chớ chưa phải là cái họa chung. Cũng có người thấy đến chỗ nguyên nhân chung kia, lại bị lề giáo học thuyết lưu truyền lâu đời, ngần ngại vì nỗi sai khuôn trái mực mà không nói, hoặc nói mà không được sách hoạch rõ ràng, vì thế nên cái hại dấu tật kiêng thầy thành thiên diễn ra mãi. Bài nầy với hẳn cả chi tiết vụn vặt, chỉ lựa chỗ thực trạng hiện tại cùng ẩn tình đau đớn trong xã-hội mà nói ra một cách thống khoái trực triệt. dùng phép chỉ điểm trước mắt, khiến người ta tự xét mà thấy cái chỗ không thích, lời cạn mà ý sâu, nhân việc nhỏ mà nghiệm ra cớ lớn (因近見遠, 小中見大), công phu kiết cấu, đã phí biết bao nhiêu khổ tâm!

Lấy chế độ trong xã-hội ta mà luật với cái công lệ thích giả sinh tồn trong cuộc thiên diễn cạnh tranh ngày nay, thì chế độ gia đình là một đều không thích trong các đều khác. Báo Tiếng dân lúc mới ra đời được mấy số, đã có bài « *Cái gì không thích có còn mãi được không?* » (số 9), năm trên lại có bài « *Những đều khuyết điểm trong Khổng-giáo* » (số 324); chính là đem những chỗ không thích mà bày tỏ trước mắt công chúng, mong cho người mình tỉnh ngộ. Song mấy bài ấy là dẫn chứng đã qua để làm gương soi chung, còn về mặt hiện tại, nói cả toàn thể mà không chỉ riêng về vấn đề gì, nên những người mắt thịt não xương, cho là việc không can cập đến mình mà không lấy làm ngừa. Nay được bài « vấn đề gia đình » nầy, đem thực trạng hiện thời cung một cái thiệt chứng (đã ắt chứng chắc) cho cái án không thích kia, màn kín mà được kẻ dở toang, tơ rối mà được người mở gút, khoái thích biết là chừng nào!

Phàm một bài luận về vấn đề gì tác giả đã để mắt xem đời, thấy rõ chỗ bịnh tình trong xã-hội, mà nói ra một cách thống thiết ngay thẳng ai đọc đến cũng sinh mối cảm xúc; song chỉ cảm xúc suông mà không bày giải chỗ cảm xúc ấy cho công chúng cùng hiểu, thì bài giá trị kia chỉ nằm yên trong cái cảnh nói không người nghe, xướng không kẻ họa, mà người đời không được thấy cái ảnh hưởng nó ra thế nào,. Bản « *Tâm sử* » của Trịnh-sở-Nam (1) đối với việc nước, nhiệt thành khẳng khái là dường nào, mà nằm dưới đáy giếng trên 300 năm mới xuất hiện. Bài « *Nguyên quân nguyên thần* » (原君原臣) (2) của Hoàng-lê-Châu ngày nay người Tàu đem sánh với Lư-Thoa, mà trải đời Mãn thanh không mấy người được thấy. Thảo nay những bài văn có ích cho đời, tác giả phơi gan trải ruột để tỉnh thức lòng người mà trọn đời mai một. biết là bao nhiêu! Người xưa làm văn, đợi kẻ tri-kỷ về trăm ngàn đời sau, chính vì cái cớ không người thưởng thức nói trên; mà bên Âu tây gần đây, các nhà học giả rất nao nức về phong khí phê bình, cũng vì lẽ nói trên mà mở một con đường mới trong cuộc tấn bộ của làng văn vậy.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Huỳnh-thúc-Kháng

(1) Xem số báo trước

(2) Đại nho, cuối đời Minh, đầu triều Thanh

Một đảng viên cọng-sản Pháp bị án ở Singapour

Một đảng viên cọng sản Pháp tên là Ducroux, sang Đông dương để tuyên truyền cọng sản.

Ở Đông dương được một độ, đến tháng Mai vừa rồi thì đáp tàu sang Singapour. Sau khi cậy viên lãnh sự Pháp ở đó giới thiệu cho một nhà buôn kia thì Ducroux lập bàn giấy làm việc hẳn hòi lắm.

Đến ngày 2 Juin thì viên chủ Mật thám Anh đến tận bàn giấy của Ducroux mà bắt ông ta. Khi ấy lại gặp lúc Ducroux đương phát bạc cho hai đảng viên cọng sản người Trung hoa. Soát nhà Ducroux thì thấy có 2.000 Mỹ-kim và một bản giấy nói về cọng sản. Ducroux liền bị bắt giam.

Vừa rồi, tòa án Singapour kết án Ducroux 18 tháng tù.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

NGHỆ-AN

Một phóng viên báo « France Indochine » bị ám sát

Vừa rồi, một người phóng sự của báo « France Indochine » ở Vinh là Phạm-đình-Phước thình lình thấy biến mất. Người nhà lấy làm lạ, tìm đâu cũng không thấy. Cách hai ngày mới thấy xác nổi lên ở sông Cả, gần Bến-thủy.

Khi vớt xác lên thì thấy có hai vết chém ở cổ. Hình như bị người chém đứt cổ chết rồi mới đem dìm xuống sông cho mất tích.

Hiện đã mang xác Phạm-đình-Phước vào nhà xác để mai táng. Sở mật thám còn đang dò xét cho ra manh mối cái án mạng nầy.

HÀ TỊNH

Phù thu

Lý trưởng Nguyễn-Tự làng Hội thống huyện Nghi-xuân, làm nhiều đều trái phép, xin kể như dưới:

1· Lê-Miêu có 11 sào ruộng và 2 sào thổ mà năm ngoái phải nộp 5$30, năm nay phải nộp 4$80 thế mà nhờ kêu ca lâm đói, hiện có biên lai làm chứng;

2· Lê-Miêu có đào chắn được một miếng đất cồn, bề dài 5 thước tây, bề ngang 3 thước tây, đã hơn hai mươi năm nay, vẫn nộp thuế là 1 sào thổ; đến năm 1929 lý trưởng giở ra miếng đất ấy, không có khế, lập mưu làm khế, bán lại cho Lê-Miêu. Được 3 tháng, lý trưởng đưa tiền chuộc về rồi bán cho người khác để lấy tiền cho nhiều.

Lý trưởng nầy ra làm việc được hơn 6 năm, làm nhiều đều hiếp dân trái phép mà cứ yên nhiên vô sự, lạ quá!

Một người dân

QUẢNG NGÃI

Làm dữ gặp dữ

Ở làng Mỹ-Khê tây (Sơn-tịnh) có anh em tên Kiết tên Kiên và tên Huê tự xưng là mật thám. lâu nay nhân nhịp lộn xộn, dọa người lấy của đã nhiều lần (gà heo tiền bạc). Có một người đạo tên là Ng. K. xuống cho thuốc tại làng ấy, nghe rõ tình hình, lên báo với quan đồn Hoa-Bân, lập tức quan đồn đi với Thông ngôn xuống tại nhà quan Hương Tr. q. Y. hỏi thăm sự ấy, quan Tr. q. K. mới cho đem một tờ giấy biên cả những đều tên Huê ức hiếp nhân dân lâu nay trình với quan Đồn. Ngày 19 tháng Juin đã cho bắt các người tới khai. Chứng cớ đành rành, không chỗ chối nữa. Huê đổ cho Kiệt, Kiệt đổ cho Kiên. Hiện nay còn đương giam tại đồn Sơn tịnh để tra hỏi.

Làm dữ gặp dữ, hại người có ích gì cho mình đâu?

BẮC-KỲ

Đứa nhỏ sinh ra không có đầu

Một người đàn bà Nùng. ở làng, thuộc địa phận làng Long-Y (Cao bằng), đau bụng, đẻ dạ, vất vả đã 2 ngày, đến đêm hôm rằm tháng tư mới đây, sanh ra một đứa bé rất ghê gớm. Nó tròn, đủ các bộ phận, chỉ duy không có đầu thôi. Cái quái thai vừa ra khỏi, người đàn bà nầy sợ chết ngất đi.

B. D. B.

CHUYỆN HAY

Lại chuyện mê-tín nữa

(Khảo-sát không đến nơi)

Kỳ báo vừa rồi, Lạc-nhân có nói vì dốt nên mê tín. Đó là dốt mà không muốn tìm cách cho biết. Nay đã tìm biết lờ dờ lại không quan sát cho đến gốc, cũng hãm vào vòng mê tín. Lạc-nhân thử kể một vài cái ví dụ:

Thánh-kinh của giáo Cơ-đốc, thuật rằng: thuở xưa, ở miền Ba-lạp-sĩ-đăng thuộc xứ Syrie có hai thành Sodome và Gomorrhe nhân dân say đắm trong bể dục sóng tình, phạm trăm đều tội ác; vì vậy mà Chúa Trời sai thiên thần xuống phạt, đốt cháy cả mấy thành. Chuyện như vậy đó, ai muốn tin thì tin đi! Có người không tin, cho là đều dị đoan, họ đợi chừng nào có thiệt chứng mới chịu tin. Nhưng vừa rồi có các nhà địa chất học điều tra đến các miền ấy, quả nhiên họ đào thấy dấu tích của cả một thành phố bị lửa thiêu. Thế là những người hồi trước không tin, bây giờ tin ngập ngập: họ tin rằng có Thiên-thần đốt cháy thật! Nhưng chuyện tuy có mà đã chắc là công cuộc trừng phạt của Chúa Trời đâu? Lửa trên trời rớt xuống, cũng như lửa dưới đất trồi lên (hỏa diệm sơn), tuy con mắt người thường cho là việc biến, chớ nhà khoa học trí chỉ cho là gây bởi các nguyên nhân tự nhiên (causes naturelles). Vậy thì lửa trên trời rơi xuống đốt cháy Sodome và Gomorrhe, không phải là vì có Chúa nào phạt, mà chỉ vì lửa trên các vì hỏa tinh, bởi một cớ gì đó mà rơi xuống quả địa cầu đó thôi.

Còn chuyện « búa trời » nữa. nhiều dân tộc mỗi lần thấy sấm sét thì cho là trời sai thiên lôi xuống đánh. Họ còn nói rằng mỗi lần đánh, thiên lôi dùng một cái búa. « Búa Trời » là đó. Nhiều người không tin, cho là vô lý. Có người tọc mạch đào mọi chỗ sét đánh, tìm thử có búa không. Mà nhiều khi họ tìm ra cái búa thật! – Nói búa nghĩa là một cục bằng khoáng vật có hình hơi nhọn – Thấy cái búa như vậy. họ không dám cứng cổ nữa, họ phải tin. Nhưng nào họ có tìm đáng biết bởi đâu mà có cái búa ấy! Ngày nay khoa học cắt nghĩa: cũng có búa lắm chớ, nhưng có hai lẽ: Một là vì sự ngẫu nhiên: chỗ họ trước kia đã có người đánh rơi cái búa, nay kẻ đến bị sét đánh, thành ra có kẻ bảo là búa của trời đánh. Hai là vì đất sỏi thường có khoáng chất lẫn lộn. Khi luồng điện đánh vào cây (sét) rồi truyền thẳng xuống đất, sức nóng quá độ, làm cho các khoáng chất trong đất phải chảy ra, đến khi cứng lại thì hóa thành một khối. Và vì luồng điện truyền xuống hình nhọn. nên chi cái khoáng khối kia cũng có hơi nhọn. Cái búa trời chỉ là thế.

Trên đây là hai cái ví dụ về khoa học. Bây giờ Lạc-nhân dẫn một cái ví dụ thường. Mỗi khi một người từ giã một nơi nào mà dọn đi ở nơi khác, thì thường nói rằng bao nhiêu cỏ cây cảnh củ đều chia buồn với chủ, nghĩa là đều héo xàu: hoặc thứ cây có bông, thì bông đương búp rồi rụi, không nở; hoặc thứ cây có trái, thì trái đương xanh rồi héo, không chín. Có người không tin, bèn đi đến các nhà dọn đi như vậy mà xem. Quả nhiên đi đến nhà nào cũng thấy cái vật vô tri giác kia nó chia sầu với chủ! Rồi họ tin! Nhưng đó là vì họ không quan sát cho xa đến một bực nữa: người sắp dọn đi thì trong 5-7 bữa trước, hoặc cả nửa tháng, mọi người trong nhà đến dận cả: từ mụ vú giữ em, con đòi xách nước, thằng ở kéo xe... cho đến chủ nhà, ai ai cũng lo dọn dẹp sửa soạn về chuyện đi. Nào có còn người đâu và thì giờ đâu mà nói chuyện chăm nom đến cây kiểng! Những cây kia lúc trước, mỗi ngày tưới 5-3 giạo, nào bắt sâu, nào che nắng, bây giờ bị bỏ phí giữa trời thì bảo sao không héo không xàu! Đó là chưa nói cái thói người mình mỗi khi đi, ít nghĩ đến người sắp đến, bao nhiêu cây cối, đã không sửa soạn mà còn chặt phá tới tàn nữa.

Ấy đó, nếu trước khi tin đều gì, ai cũng ra công suy nghĩ, quan sát cho kỹ càng, thì sẽ trừ được biết bao nhiêu đều huyễn hoặc.

Lạc-nhân

Hòn đảo nổi dửa biển Đại-tây-Dương

Mới đây một nhà đại kiến thiết nước Mỹ là A-Mâu-Tu-Trạng được các công ty lớn tán trợ, sẽ kiến trúc một cái: « Hàng-không hải-trạm » ở Trung bộ Đại tây Dương, để cho các nhà phi hành Đại tây Dương, ở giữa vùng sóng biển mênh mông có nơi đậu nghỉ và thêm đồ vật dụng cùng tu lý nọ kia. Công trình ấy, định trong một năm sẽ hoàn thành.

Trạm hàng-không ở giữa biển ấy theo như kế hoạch họ A, sẽ tạo tám tòa đảo nổi, dùng chuyền sắt dài 250 giặm Anh, kết thành một dây, đặt ngang giữa Đại lục Âu-Mỹ. Kiểu kiến thiết nầy cao hơn mặt nước 130 thước, dài 1100 thước, khoảng dửa rộng 340 thước, đầu và đuôi hai bên rộng 180 thước; đến khi cần có thể kéo dài đến 1500 thước. Ở khoảng dửa, đầu và đuôi, có đặt ao chứa dầu, ghe cất hàng và xưởng tu lý, phòng làm việc và khách sạn chứa được trên 100 người khách, các đồ thiết bị không khác gì các lữ quán trên đất nước Mỹ vậy.

Cách kiến thiết hòn đảo nổi nầy rất là bền vững, dưới có 32 cây trụ sắt, mỗi cây cao 50 thước, dựng trên một cái ống nổi, dưới ống nổi ấy lại có cột sắt, dựng lên trên một cái rương sắt sức chứa rất nặng để dằn sóng. Lại dùng một cái giây neo treo cái bánh lái bằng sắt thả chìm dưới đáy biển. Hiện đã tạo thành một cái đảo nổi dài 960 thước. để thí nghiệm Trong lúc trời xấu, sóng gió om sòm mà cái đảo ấy vẫn bình tĩnh như thường, kết quả rất là mỹ mãn.

Đầu tiên ông ta làm phù đảo đều là thể mặt bằng; sau nhân sức của sóng quá nặng, ông ta mới đổi dùng trụ sắt kiểu ba khía, để giảm bớt sức của sóng. Lại dùng một cái giây neo dài 17000 thước, cột xuống một cái thuyền sắt ở đáy biển, kể nặng đến 1500 tôn. Kiên cố như thế nên ở giữa sóng dồi gió dạc mà vị trí vẫn cứ giữ được vững vàng, không di dịch chút nào cả.

Người xưa hay mộng tưởng « Bồng đảo Thần sơn » (蓬島神山), có lẽ ngày nay sẽ thực hiện mà không phải nói không như trước nữa.

https://tieulun.hopto.org

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

KINH-TẾ KHỦNG-HOẢNG

Hơn một năm nay khắp trong thế-giới văn-minh, không nơi nào là không nói đến vấn-đề kinh-tế khủng hoảng, không nơi nào là không chịu ảnh-hưởng của kinh-tế khủng hoảng. Nước ta cũng không tránh khỏi luồng sóng khủng hoảng ấy, thậm chí cả nông-nghiệp, công nghiệp, thương-nghiệp đều gặp nhiều nỗi nguy cấp mà bị lay động một cách gớm ghê, cơ hồ không tìm ra biện pháp mà bổ cứu! Trong lúc sống giở chết giở này ai lại không mong có cách bổ cứu? Từ khi có cuộc khủng hoảng đến nay, các chính phủ, các cơ quan, hội nầy đoàn nọ, cho đến các nhà đại chính trị, đại-học-giả, đại-chuyên-môn, cùng các tân-văn tập-chí, tốn biết bao nhiêu tâm tư, phí biết bao nhiêu mực giấy, để xướng biết bao nhiêu là phương pháp mà cuộc khủng hoảng vẫn không bớt được chút nào. Kẻ viết bài nầy cũng không tin rằng có thể tìm được biện pháp căn bản mà giải quyết được vấn-đề khủng hoảng, mà dù có tìm ra được phương pháp thần diệu chăng nào đi nữa cũng chỉ cứu chữa một cách tạm thời cầu thả mà thôi. Khốn vì cuộc khủng hoảng kinh-tế không phải là một hiện tượng ngẫu nhiên như nhiều người tưởng lầm, không phải là lỗi tại một chính phủ nào hoặc một bọn ái phiệt nào, mà chính là cái hết quả đương nhiên và tất nhiên của sự phát triển kinh-tế sau cuộc Đại chiến. Bởi vậy chủ ý bài nầy không phải bàn về biện pháp bổ cứu, mà chỉ cốt tìm ra cái nguyên nhân và cái quan hệ của cuộc khủng hoảng chung trong thế giới và cuộc khủng hoảng riêng của nước ta.

. . .

LÝ-LUẬN VỀ KHỦNG-HOẢNG

Nghiên-cứu về khủng hoảng là một vấn đề rất trọng yếu của kinh-tế học. Xét trong lịch-sử thì khủng hoảng là một hiện tượng tuần hoàn (phénomène periodique) rất đều, cứ chừng 8 năm hoặc 10 năm lại xảy ra một lần. Cuộc kinh-tế khủng hoảng trọng yếu xảy ra trước nhất là vào năm 1825, tức là từ lúc chế-độ tư-bản mới có cơ sở vững vàng ở Âu châu. Cuộc khủng hoảng mới đây, trước lần nầy, là vào năm 1920-1921 là lần thứ 12. Trong một thế-kỷ mà có đến 13 lần khủng hoảng, xem thế thì biết rằng các học-giả kinh tế không thể nghiên cứu vấn-đề khủng hoảng được. Phái đông cho rằng khủng hoảng sinh ra là bởi những nguyên nhân tâm-lý và chủ-quan (như Charles Gide) nên muốn bổ cứu thì chỉ nên tập cho người ta đừng hám lợi quá chừng mà đầu cơ một cách cẩu thả và chủ-trương nên nghiên-cứu kinh-tế-học cho tinh tường để có thể tiên trước cuộc khủng hoảng tương lai mà phòng cho nó đừng xuất hiện được. Lại có nhà cho rằng nguyên nhân khủng hoảng là tại những điểm đen ở mặt trời (như Jevons) hoặc tại vị trí cần kim-tinh đối với mặt trời và trái đất (như L. Moore) nên người ta không thể có phương pháp gì mà tránh khỏi những luật tự nhiên ấy.

Giải-thích khủng hoảng như thế, có nhiều ta không thể thừa nhận được, vì khủng hoảng không phải tự người ta có thể tự ý gây ra mặc không gây ra, mà cũng không phải có quan hệ gì với thiên-văn-học. Nhiều nhà cuồng tưởng nhiều thuyết khác nữa, nhưng kể ra thêm rườm.

Vậy khủng hoảng tại làm sao mà xuất hiện? Khủng hoảng không phải một hiện tượng về tâm-lý cũng không phải một hiện tượng về thiên-văn thì là về giống gì? Xin đáp ngay rằng khủng hoảng chỉ là một hiện tượng thuần về kinh-tế, chỉ quan hệ với chế-độ kinh tế mà cái nguyên nhân gây ra khủng hoảng chỉ là sinh sản quá nhiều (surproduction). Nói thế cũng có hơi lạ, vì rằng sinh sản nhiều thì xã hội thịnh vượng, người ta càng hưởng hạnh phúc thêm lên, chớ sao lại khủng hoảng? Khốn nỗi sinh sản quá nhiều đó là nói về mặt tương đối, sinh sản quá nhiều đó là đối với sức mua của người ta, chớ không phải đối với nhu yếu thực, nghĩa là có quá nhiều hóa vật đối với kẻ mua chớ không phải đối với kẻ tiêu phí (consommateurs). Tại sao sức mua của xã-hội lại ít mà sức sinh sản lại quá nhiều? Muốn cho nền kinh-tế được vững vàng thì hóa vật sinh sản chừng nào phải tiêu thụ đi chừng nấy. Những người mua trong xã-hội ấy là ai? Tất cả mọi người trong xã-hội cần phải mua hàng hóa, nói tắc thì cả nhà tư-bản cả nhà lao-động. Nhưng nhà lao động làm ra nhiều mà được công ít (nếu làm ra bao nhiêu được công bấy nhiêu thì còn chi là lời của tư-bản?) nên sức mua của họ nhỏ hơn sức sinh sản. Còn nhà tư bản phải để dồn lời mà khuyếch trương thêm công-nghệ nên cũng không đủ gánh lại số hóa vật làm ra. Bởi vậy năm đồn tháng chứa, phải có một lúc bày ra cái hiện tượng sinh sản quá nhiều mà sức mua ít, ấy là khủng hoảng phát hiện. Trong cuộc khủng hoảng, các cơ quan kinh-tế đều đình trệ cả, nào công ty phá sản, nào lao-động thất-nghiệp biết bao nhiêu nỗi thảm sầu! Sau một hồi đi đến đáo ấy (lâu hay mau tùy theo khủng hoảng to hay nhỏ), số hóa vật sinh ra và số hóa vật bán đi lại trở lại tình trạng bình quân. Nhưng sức sinh sản vẫn cứ vô hạn và hồi đọn như trước, mà sức mua thì vẫn có cường, nên cách ít lâu lại có cuộc khủng hoảng khác. Ấy vì thế mà những cuộc khủng hoảng có cái tính cách tuần hoàn rất đều.

Nói riêng về cuộc khủng hoảng hiện thời, nguyên-nhân là ở sự phát triển của kinh-tế sau cuộc Đại-chiến. Trong mấy năm gần đây, các nước Âu Mỹ đua nhau, mà thi hành phương pháp rationalisation, bởi chữ raison mà ra, tức là làm cho hợp lý: sắp đặt máy móc và cách làm việc cho tốn ít công mà thu được nhiều hiệu quả, khiến cho một số đông lao thuyền trở thành thất nghiệp (hiện nay trong toàn thế giới có đến 15 triệu người thất nghiệp) thế là giảm sức mua của bao nhiêu người! Mà đồng thời thì hóa vật vẫn sinh sản thêm, không có gì hạn chế và chi phối, không kể gì đến cái tiết điệu của sự tiêu dùng.

Ở Mỹ, đầu năm 1927, nhà Ford đã thấy khó khăn rồi. Cuối năm ấy ở Mỹ đã nói đến cái nạn thất nghiệp là cái hiện tượng mới mẻ lạ lùng ở nước ấy (xưa nay nước Mỹ vẫn tự phụ là không có nạn thất nghiệp). Sang năm 1928 thì tình hình có khá hơn, nhưng sang năm 1929 suất xuất càng lại kém lắm. Tình hình kinh tế đã có trăm triệu khủng hoảng từ trước, thế mà các nhà đầu cơ ở Chứng khoán thị trường (Wall Street) vẫn khéo che đậy làm cho thiên hạ không ai thấy được chân tình. Đến ngày 24 Octobre 1929, tình hình đã nguy quá, không thể nào duy trì được nữa, thế là cuộc khủng hoảng vỡ lở.

Ở Âu châu thì không thể nói rõ cuộc khủng hoảng bắt đầu từ khi nào. Trong năm 1928 và 1929, tình hình kinh tế các nước Âu châu đã khốn khó rồi. Trong khoảng ấy cũng có chừng chập thịnh vượng, nhưng chẳng qua rất ngắn ngủi nên không thay đổi được tình hình chung. Vì cuộc khủng hoảng phát sinh ở Mỹ, Âu châu bị ảnh hưởng mà cũng nổi theo. Tói là cuộc khủng hoảng bắt đầu tại Mỹ mà lan đến cả thế giới vậy.

. . .

KHỦNG-HOẢNG VỀ CÔNG-NGHIỆP

Không cần nói ai cũng biết cái địa vị trọng yếu của sắt gang và thép trong trường kinh tế ngày nay. Tất cả máy móc để dọc, kết thấy sức sinh sản của người ta đều căn cứ ở nó. Nếu sự sinh sản ba thứ ấy mà đình đốn thì hẳn là có cơ nguy biến gì. Hãy xét một đều từ nửa thế kỷ 19 lại đây, công nghiệp cơ khí phát đạt lạ thường, mà đồng thời sự sinh sản các chất sắt gang và thép cũng thêm lên nhiều lắm. Xem biểu sau đây kê số sinh sản của gang trong cả thế giới thì rõ.

1860	7	triệu tấn
1890	24	—
1901	41	—
1910	66	—
1916	72	—
1925	76	—
1929	98	—

Vì tất cả các công-nghệ khác đều căn-cứ ở nhành sinh sản ấy, vì những hiện tượng bất quân, những hiện tượng đình trệ trong kinh-tế đều phải ảnh hưởng đến nó, cho nên có thể lấy nó làm cái áp độ biểu (baromètre) mà đoán cái quan hệ của cuộc khủng hoảng được.

Vậy tình hình nhành sinh-sản ấy hiện nay ra thế nào?

Hoa-kỳ là nước thịnh về nghề sắt hơn cả. Năm 1916 là giữa cuộc Đại-chiến, một mình Hoa-kỳ sản được 40 triệu tấn gang, tức là 55 phần trăm (55%) trong tổng suất của thế giới, mà năm 1929 đây thì chỉ sản được 38,7 triệu tấn tức là 45,4% trong tổng suất của thế giới. Xem đó thì thấy công-nghệ Hoa-kỳ có thể sinh sản được nhiều hơn nữa mà phải tiết chế lại. Nghề sắt của Hoa kỳ thực là bị cái nạn cơ khí quá nhiều (surouttillage, cũng là một hình thức của sự sinh sản quá nhiều). Những thị trường ở ngoài càng ngày càng hẹp lại thì cái nạn ấy lại càng ngày càng nguy cấp hơn nữa.

Nước Anh năm 1913 sản được 10,4 triệu tấn gang, thế mà đến năm 1925 chỉ sản được có 6,3 triệu tấn; năm 1928 được 7,4 triệu tấn; năm 1928 được 6,7 triệu tấn; năm 1929 được 7,7 triệu tấn. Vậy thì từ năm 1913, nước Anh đã có khủng hoảng ngầm ngầm rồi.

Các nước Bỉ, Pháp, Lục-xâm-bảo (Luxembourg) và Tát nhĩ (Sarre) có chân trong hội Cương-nghiệp đồng-minh (Cartel de l'acier) bắt đầu bị nạn khủng hoảng từ năm 1928. Đến cuối năm 1929 Đồng-minh phải bắt các mình viên giảm suất sinh sản đi 10%. Nhưng số nhu cầu (demande, số mua, càng kém, giá càng sụt, Đồng-minh lại phải giảm suất sinh sản đi 25%.

Nghề dệt (industrie textile) là nghề rất trọng yếu hiện thời, chỉ thua nghề sắt, khủng hoảng cũng không kém gì. Nghề nầy bị dồn-tốn là vì cạnh tranh kịch liệt. Trước kia chỉ Âu-châu, Hoa-kỳ và Ấn-độ là sinh sản về bông sợi nhiều nhất. Hiện nay Trung hoa sinh sản cũng gần bằng Ấn độ mà Nhật bản lại sinh sản nhiều hơn. Các nước Âu Mỹ hết sức tranh đấu với các nước Đông phương, nhưng không được hiệu quả, vì thị trường Đông phương thì một ngày một mở rộng ra mà thị trường Âu Mỹ thì đã cầm chừng. Song khủng hoảng ở Đông phương cũng không kém gì ở Âu Mỹ. Sau cuộc Đại chiến và sau cuộc khủng hoảng 1920-1921 thì nghề bông vẫn tiến mãi cho nên 1927 (năm 1926-1927 cả thế giới sản được 27.523 triệu kiện) thì bắt đầu sụt rất nhiều (đến năm 1927-1928 thì còn được có 24.000 triệu kiện). Xem thế đủ thấy cơ khí nhiều hơn sự sinh sản thực tại mà cơ khí bị bỏ không rất nhiều.

Nghề dầu hỏa là cần tư bản hơn hết, bởi vậy hiện nghề nầy đã tập trung vào một số ít thác-lạt tư (Royal Deutch, Shell, Anglo Persian, Standard, Gulf Refining Sinclair; đó là không kể nước Nga). Ngoài ra chỉ có những công ty nhỏ, thế lực rất mỏng. Ít người chế trương như thế thì lẽ ra họ có thể thương lượng với nhau mà sắp đặt sự sinh sản cho điều hòa. Mà ngược lại, thỉnh thoảng ở Luân đôn (Londres) hoặc ở Phi-la-đen-phi (Philadelphie) vẫn có hợp hội nghị để bàn nhau chia cắt thị trường nhưng qua hội nghị rồi thì chủ nào cũng muốn giữ phần lợi lớn cho mình, ra sức cạnh tranh. Vì thế mà sinh sản hỗn loạn, tổng phí biết bao nhiêu nguồng lợi tự nhiên! Số dầu hỏa trữ tích (Stock) rất nhiều mà bán đi không được. Các công ty nhỏ phải bán liều rất hạ giá, xảy cuộc khủng hoảng các nhà ấy bèn nối nhau mà trác đổ. Vì thế tuy có dầu hỏa của Nga và của Ủy-nội-tư-lạt (Vénézuéla) mà suất sinh sản năm 1930 (1.444.000 tấn) có kém suất sinh sản năm 1929 (1.488.000 tấn). Hiện nay giá dầu hỏa chỉ còn bằng nửa giá thường.

Nghề hóa chất (industries chimiques), theo báo cáo của nhiều Hội đồng quốc tế, cũng nguy lắm. Trong cuộc Đại chiến Hoa kỳ phải lập công nghiệp hóa chất ở trong nước để tự-sắp nên chính những món trước Đại chiến họ phải mua mà nay họ lại xuất cảng. Ở Âu châu, các nước bị chiến tranh làm đoạn tuyệt giao thông nên cũng đều tự dựng lấy công nghệ của mình. Kết quả là đến khi trở lại cuộc kinh tế hòa bình, sức sinh sản của nước nào cũng nhiều quá.

Nghề xe hơi (industrie automobile) cũng bị khủng hoảng. Ba mươi năm về trước cái xe hơi là cái đồ lạ lùng hiếm có, ngày nay lại là cái đồ rất thường, ở Hoa kỳ cứ 3 người là có một người có xe hơi.

Số xe hơi trong thế giới đầu năm 1931 là:

Hoa-kỳ	26.064.659
Anh	1.370.711
Pháp	1.265.481
Gia-nã đại	1.069.445
Đức	609.030
Úc	500.000
Á-cân-đình	300.000
Ý đại-lợi	200.000

Còn 8 nước mỗi nước có hơn 100.000 cái, và nhiều nước có 50.000 cái.

Ở Hoa-kỳ có hai nhà cạnh tranh rất kịch liệt là nhà Ford và nhà General Motors. Hai nhà ấy vẫn đối đầu với nhau một cách tương đương, cả Âu châu là bị thiệt. Nước Pháp từ năm 1925 số xuất cảng càng ngày càng sụt (năm 1925, 63.769 cái; năm 1927, 52 047 cái; năm 1928, 44 106 cái; năm 1929, 49 025 cái). Phần thì thị trường thuộc địa không thể có cơ mở rộng thêm, phần thì thị trường quốc nội cũng bởi sức mua hạn chế, lại thêm sự cạnh tranh của hai nhà bên Mỹ, nên tình hình xe hơi Pháp khó bề khỏi nguy.

Nước Anh, nước Đức, nước Ý cũng theo một tình hình nguy ngập ấy.

. . .

Tóm lại, các công nghiệp trọng yếu đều bị khủng hoảng cả, nguyên nhân khủng hoảng là bởi sức sinh sản thì quá nhiều mà sức tiêu thụ của xã hội thì quá ít.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

NAM HẢI

XỔ SỐ QUỐC-TRAI

Lần thứ 87

(Ngày 1er juin 1931)

Những số sau nầy trúng 100$00

(Tiếp theo)

89 049	95 990	101 211	108 704	115 697
89 076	96 181	101 529	108 822	115 862
89 103	96 309	101 565	108 985	115 905
89 495	96 370	101 724	109 153	116 033
89 521	96 449	101 782	109 221	116 048
89 742	96 517	101 856	109 319	116 142
89 817	96 528	101 907	109 430	116 212
89 845	96 565	101 922	109 458	116 223
89 921	96 595	102 109	109 632	116 234
89 948	96 630	102 145	109 691	116 418
90 018	96 686	102 190	109 716	116 893
90 074	96 730	102 531	109 781	117 298
90 174	96 767	112 825	109 861	117 446
90 386	96 907	102 912	109 955	117 538
90 533	96 954	102 924	110 020	117 705
90 756	97 010	102 977	110 095	117 932
90 786	97 135	103 006	110 269	117 954
90 809	97 374	103 057	110 433	117 991
90 935	97 492	103 076	110 497	118 056
90 956	97 505	103 185	110 638	118 107
91 092	97 638	103 349	110 688	118 143
91 123	97 654	103 896	110 771	118 159
91 144	97 696	103 969	110 786	118 324
91 204	97 713	103 995	110 812	118 450
91 205	97 745	104 020	110 902	118 547
91 207	97 792	104 054	111 020	118 580
91 264	98 015	104 056	111 064	118 662
91 366	98 078	104 210	111 195	119 063
91 530	98 503	104 279	111 322	119 215
91 791	98 602	104 442	111 464	119 515
91 894	98 619	104 635	111 562	119 527
91 984	98 636	104 007	111 899	119 607
92 049	98 760	104 762	111 963	119 865
92 112	98 928	104 927	112 060	119 887
92 290	98 931	105 172	112 091	120 184
92 415	99 027	105 341	112 510	120 430
92 475	99 034	105 616	112 680	120 612
92 883	99 113	105 922	112 701	120 711
92 890	99 190	106 072	112 834	121 116
93 105	99 273	106 136	113 010	121 128
93 379	99 529	106 161	113 107	121 269
93 384	99 534	106 254	113 204	121 385
93 434	99 567	106 316	113 387	121 405
93 563	99 638	106 598	113 447	121 463
93 564	99 721	106 613	113 448	121 605
93 609	99 814	106 644	113 477	121 866
93 993	99 825	106 688	113 645	121 886
94 214	99 828	106 732	113 779	121 898
94 399	99 896	106 743	113 832	121 940
94 519	99 910	106 802	113 937	122 344
94 598	100 224	106 871	113 997	122 530
94 627	100 245	107 006	114 047	122 538
94 854	100 313	107 047	114 195	122 605
95 068	100 396	107 053	114 382	122 752
95 098	100 423	107 204	114 730	122 881
95 123	100 439	107 569	114 954	122 969
95 217	100 493	107 680	115 190	123 108
95 287	100 534	107 743	115 278	123 134
95 290	100 754	107 820	115 463	123 202
95 515	100 811	107 866	115 490	123 209
95 541	100 964	108 107	115 523	123 246
95 564	101 092	108 437	115 526	123 307
95 799	101 141	108 639	115 683	123 480
95 850				

Những phiếu quốc trái có số trên nầy thì được lĩnh tiền tại các sở Kho bạc trong cõi Đông-pháp, bắt đầu từ ngày 15 tháng bảy tây.

Khi lĩnh chỉ phải trừ tiền thuế nhà nước đã định mà thôi.

Các người có những phiếu ấy phải đem nộp phiếu tại Kho bạc từ bây giờ để tiện việc kiểm soát. Khi nộp sẽ có giấy biên nhận.

Bàn tay cộng-sản bị bắt ở Thượng-hải đã về đến Saigon

Chiếc Chenonceaux ở Tàu và Nhựt bổn về đến Saigon hôm 26 Juin. Ba viên thanh tra mật thám Canavaggio, Paris và Rinieri trước kia vâng lệnh sở cảnh sát Nam kỳ qua đem năm tay cách mệnh mới bị bắt ở Thượng hải, cùng đi với nhau mà về chuyến tàu ấy. Năm người bị bắt đó là: Nguyễn long Bang, Đỗ ngọc Dzu, Lê quang Đạt, Lưu quốc Long và Lý phương Duc (đàn bà). Lưu quốc Long đã tự tử rồi.

TIN THÊM VỀ VIỆC NGUYỄN-VĂN-TẠO BỊ TRỤC XUẤT Ở PHÁP

Trong một số báo trước bản báo đã cho độc giả hay việc Nguyễn văn Tạo vì viết trong báo Humanité mấy bài về thời cuộc xứ Đông-dương mà bị bắt giải về xứ.

Nghe nói Nguyễn văn Tạo hiện nay đã về đến quê nhà và bị kiểm thúc riết.

Tòa Kiểm duyệt bổ

KHOA HỌC TẠP CHÍ

Khoa học tạp-chí (mỗi tháng xuất bản hai kỳ) do ông Nguyễn-công-Tiễu chủ trương, đã xuất bản số 1 hôm 1er Juillet 1931.

Khoa-học tạp-chí là cơ quan truyền bá khoa học. Mà thật, xem số 1 thì từ đầu chí cuối toàn là bài vở nói về khoa học (khoa học đối với nền trí dục, nền thể dục; khoa học đối với nông công thương, v. v...), tôn chỉ rõ ràng.

Bản báo có lời chào mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu khoa-học tạp-chí cùng độc giả.

Tiếng-Dân

Tòa báo: Thủy-tiên-Trang, đường Ngọc hà, cạnh vườn Bách thú Hanoi.

Giá báo: Mỗi số: 0$15; nửa năm: 1$30; một năm: 3$00.

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN: đương in
HƠN BA VẠN DANH TỪ — GIÁ ĐẶC BIỆT:
Hạng tốt 7$50 Hạng thường 5$50
Ở xa xin thêm 0$50 tiền cước.
Nhận mua trước đặt cọc 1$00
Đào-duy-Anh, Huế

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bịnh
SÁN LÃI
Thuốc viên Dragées Rudy trị bịnh sán lãi rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con nít đều dùng được.
Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngành ở các tỉnh.
PHARMACIE NORMALE
(L. SARREAU)
119-123 rue Catinat -:- SAIGON
(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

QUẢNG-CÁO LẤY CHỒNG

Đạo nay vừa nổi lên cái phong trào đăng quảng-cáo để lấy chồng! Các cô gái mới nhường như đắc trí lắm thì phải! Nhưng trước các cô đăng quảng-cáo muốn cho được đắt thì cần nhất là phải đến *Nhà-Đồ Chấn Hưng* sắm đôi hoa tai đầm kiểu mới cùng các thứ đồ vàng bạc khác.

Nếu các cô không có tiền sắm thì kíp đem giấy *Quốc-trái* lại số *nhà 62 hàng Bạc* mà bán.

Vô duyên lai cảo

Chè ngon nhất,
Chè ngon nhất.

Hãy mua chè có tiếng ngon nhất mà dùng làm tại sở Plantation STI Pleiku (Annam) một kilo một đồng. Ở xa mua phải chịu thêm tiền cước gởi.

THÔI THÌ...

Ai chưa thấy Nôi Thể Thao, cứ lo giá mắc. Ai đã thấy Nôi Thể Thao rồi mới biết là giá phải chăng mà Nôi Thể Thao là rõ ràng có nhiều ích lợi cho trẻ con.

Vì muốn đâu đâu cũng có người mua Nôi Thể-Thao, để thiên hạ đều được thấy, nên chúng tôi định bán họ giá ít lâu làm quảng-cáo.

Kể từ ngày 1er Juillet 1931, giá bán một cái Nôi Thể-Thao, đủ các bộ phận, là 8$80, phí tổn gởi gắm chúng tôi chịu hết.

VIEN-ĐE ĐONG-HOI

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

MUỐN NHƯỢNG LẠI

Vì chúng tôi bận nhiều công việc nên muốn nhượng lại xưởng ghế **Thonet** đủ các vật dụng để tấn hành.

Vậy ngài nào muốn mua lại, xin mời đến nhà thương lượng. Ở xa xin viết thơ về.

Maison CỰ-HẢI
Près Etablissement Morin Frères
QUINHƠN

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT KIỆM

Kỳ xổ số thứ 45, xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 29 tháng Juin 1931.

Cách thức số 2.

Série 1651 được ra.

Cách thức số 3. Xổ số lần thứ 12.

Série 113 được ra. Trong série nầy có một vé tiết kiệm số 917 của ông **Francis Logoz** chủ điền ở Dong hoi (Annam) được hồi lại:

MỘT NGÀN ĐỒNG

Xổ trả tiền lời cách thức số 3 lời ngày 29 Juin 1931, Hội đã bán đặng . . . . 551 vé

Số tiền lời trả lại tháng nầy là $275,50

Vé số 517 được ra hưởng lời.

Vé nầy là vé phân nửa của ông Bui văn Nhan ở Bentre, nên chỉ hưởng được phân nửa mà thôi là $ 137,75

Phân nửa kia kể theo trong số thứ tự, thì thuộc vé số 158.

Vé số 158 nầy của ông Bui văn Loc, giáo sư ở tại Batri — Bentre, được hưởng phần nửa, là $ 137,75.

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Juillet 1931.

Comptoirs Commerciaux d'Annam
Commission - Représentation
TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC
107, Rue Paul - Bert -:- HUẾ
LÊ THANH-CẢNH chủ nhân

合 Maison HỢP-THỊNH 盛
SOIERIE & MERCERIE
32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang
HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lãnh áo, lãnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, băng đen, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm, các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bản hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gối vân vân. . . . bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố. Bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ, các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU
HỢP-THỊNH
Soierie & Mercerie 32 Rue des Cantonnais
HANOI

Dịp may hiếm có trong nghề ảnh

Các nhà làm ảnh chuyên nghề muốn làm ảnh có lãi cũng chẳng khó gì. Cứ biên thơ mua hàng của Hiệu HƯƠNG - KÝ Photo 34 Hàng Trống Hanoi thì có nhiều quyền-lợi lắm: *KÍNH, GIẤY, THUỐC ẢNH* rất mới, *HOA - HỒNG* lại nhiều.

Thật là một dịp may hiếm có.

HƯƠNG-KÝ cẩn bạch

Lối ham chuộng thi-văn

LÚC TRIỀU TỰ - ĐỨC CÙNG CÔNG VIỆC TRIỀU CHÁNH VÀ NGOẠI GIAO

Đời Tống sùng thượng lý học mà nhà luận giả truy nguyên sự suy nhược đời Tống, qui ngục cho tội chuộng lý học, lấy cớ rằng vì chuộng lý học suông nên nghị luận nhiều mà thành công ít, thanh dung thạnh mà võ bị suy. Đời Tống sùng thượng lý học, kết cục cũng như đời Tấn chuộng thanh đàm, đời Lương sùng Phật v. v.

Lý học nào có phải một vật làm cho yếu nòi mất nước đâu, song vì sùng thượng thái quá, mà không chăm đến thực sự. Đương lúc cuối nhà Tống ngoài thì giặc Kim và giặc Nguyên, xâm bờ lấn cõi, sự thế nguy cấp đã tột đến bên chơn, gia dĩ bề trong triều chính thì binh suy của kiệt, lại những quan tham. Đương lúc trong nước gặp cảnh ngoại ưu nội hoạn như thế, đáng lẽ người có học thức tài trí cùng nhau lo cách vãn hồi đại cuộc để đặt cái nền nước nhà lên chỗ an vững mới phải, thế mà lại bỏ việc nước nhà ra ngoài, dân nghèo mặc dân, nước suy mặc nước, cứ đem những sách cổ lưu truyền lâu nay ra mà biện di chiết lại từng câu từng chữ, ai cũng đem sở kiến của mình mà bàn chuyện đời xưa; vô luận là đúng ý thánh hiền ngày xưa cũng không, dầu cho có đúng đi nữa thì cặn bã của mấy trăm đời trước, có cái gì là bổ ích cho thời cuộc không? Ấy lý học đời Tống mà bị người sau chỉ trích, chính vì lẽ ấy.

Ở nước ta có một sự cũng giống như cái án lý học đời Tống, là câu chuyện thi văn về triều Tự-Đức. Triều Nguyễn từ đời Minh-mạng về trước, nhân công cuộc mở mang bờ cõi miền nam để chống lại họ Trịnh, kế đến cuộc loạn Tây-sơn, phải cạnh tranh mới tự tồn được, vì thế mà có tinh thần thượng võ nhiều ít. Xem những truyện mấy ông khai quốc công thần cho đến sau cuộc Trung hưng, phần nhiều là tay kinh văn vĩ võ, có đủ sức mà kiến thiết một cái cơ cuộc nước nhà. Đến triều Thiệu-Trị trở xuống thì tinh thần thượng võ ấy đã bị làn sóng hư văn kia cuốn sạch, mà nhứt là triều vua Tự-đức thì công cuộc nước nhà chỉ tóm trong câu chuyện thi văn: vua làm thầy, các quan làm trò, bao nhiêu công việc triều chánh đều gồm trong một cái sân khấu ngâm thi. Làm thi cũng không phải là việc xấu, phỏng như đương lúc triều đình nhàn hạ, nước trị dân an, mưa thuận gió hòa, ngoài êm trong ấm thì vua tôi đem việc thi văn ra mà trên xướng dưới họa, dúc chữ rèn câu, để trau dồi cái cuộc thái bình, chưa có gì là đáng trách. Song ta thử xét triều Tự Đức là thời đại thế nào?

Nói về miền nam thì ba tỉnh Gia định mất trước, kế đến sáu tỉnh cũng vào tay người Pháp; miền Bắc thì giặc Tàu kế tiếp, không năm nào hở, mà mấy tỉnh Bắc hà cũng kế tiếp thất thủ. Đó là nói về việc bờ cõi, đến như trong triều thì việc biến cố cũng xẩy ra luôn luôn (như chuyện đoan Trừng Hồng Tập v v), mùa mất dân than, của hao binh yếu, cơ cuộc nguy cấp là giường nào, thế mà vua tôi lúc bấy giờ chỉ chăm chăm một việc làm thi. Xin kể một vài chuyện trong cuộc quan thần giao tế lúc bấy giờ cũng đủ thấy phong khí thời đại ấy ra thế nào:

Ông Trương - đăng - Quế là thủ tướng đương triều, nói về tài cán thì cũng tầm thường, song làm chức đại thần mà thanh liêm cẩn thận, trên 40 năm như một ngày, cũng là ít có. Trong lúc Hải cương có việc với nước Pháp, ông ta chuyên chủ việc thủ và hòa, vua có bài thi rằng:

« Nhà nước đương nhiều việc, toan mưu chính lúc nầy. Trương Lương đâu đủa thiếu, Tạ phó vẫn cờ hay.» (多事惟今日,經綸正此時,東無張子箸,抑致謝安棋). Sau ông ta bảy mươi tuổi, dâng sớ xin về hưu mấy lần, lấy cớ bốn cõi nhiều việc, dần làm cái lỗi của mình. Lần nào vua cũng có thi lưu lại... Ông có họa bài ngự chế có câu: «Lời dạy thánh hiền ghi nhớ sẵn, dám đem đều quấy tỏ cùng vua»(平生佩服先哲訓,非道何曾敢上陳). Ấy việc quan hệ trong nước nhà mà quân tướng bàn bạc với nhau, cũng lấy câu thi làm mối tương tế.

Về triều Tự Đức mà nói đến nhân cách khẳng khái, công nghiệp to lớn, và tiết nghĩa danh tiếng thì ai cũng phục ông Nguyễn-tri-Phương. Ông thủa nhỏ đã có chí lớn, không thèm học lối văn khoa cử. Song những câu danh ngôn trong sách như Tương thư, Hiếu kinh, Luận ngữ, Tả truyện, thường ghi chép riêng để làm gương. Về việc dẹp giặc Nam Bắc thì ông ta là có công hơn cả, cả triều ai cũng khâm phục và vua cũng kính trọng, nói tóm ông ta là một tay gồm cả danh tướng danh thần và tiết nghĩa về triều Tự-Đức, khác hẳn với các tôi hay thi kia. Một ngày nọ vua ban bài thư Tân-xuân ngự chế cấp cho các đình thần, nhân bảo ông Nguyễn tri Phương rằng: « Ta xem thi văn nhà ngươi, cũng có chỗ hay...» Ông ta tâu rằng: «Tôi thấy người xưa, chỉ nửa bộ Luận ngữ cũng đủ làm được công nghiệp khai sáng và thủ thành, cần gì nhiều văn mới có chước cửu an trường trị. Tôi nghĩ văn chương không phải là việc cần». (只消半部,自足以守以開創之功,何必萬言,然後為長治久安之策.竊想多文亦非所尚)

Câu nói ấy có ý châm cái bệnh vua, song vua trả lời rằng: « Văn học cũng không phải là việc thiếu được! »

Đối với một vị danh tướng đại thần mà cũng lấy sự làm thi mà khuyến khích cũng thú thật!

(Còn nữa

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI CẤT TIỀN LÀM VỐN — HỘI DẦU TÊN CỔ-PHẦN — CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP LẬP RA
Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải (Chine) 7, Avenue Edouard VII

Vốn của Hội: 68.000 lượng bạc Trung-Hoa (đã đóng một nửa) và 3 000 000 phật-lăng Đại-pháp (đã đóng một góc tư).

Tính số đến ngày 31 décembre 1927, Hội sở tích được 26.545.000 đồng bạc Hồng Mao dollars cất tại Thượng-Hải.

TỔNG-CUỘC LỚN Ở ĐÔNG-PHÁP: 25 Rue Guynemer SAIGON — máy nói nº 871
PHÓ-CUỘC coi về TRUNG-KỲ và BẮC-KỲ: 19 Rue Borgnis Desbordes HANOI — máy nói nº 659

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CỐ

Số bạc sở tích của Hội gởi tại Kho-bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn hà-tiện cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu-qui, thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIÁ PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LÀ

Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI LÝ Ở TRUNG KỲ THUỘC QUYỀN Mr CUÉNIN Ở TOURANE

TÊN TỈNH	DANH-HIỆU CÙNG CHỖ Ở CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ
Đồng - hới	MM. Logoz
Quảng - trị	Thịnh-Lân chủ nhà hôtel Lion.
Huế	Hoàng-Toại Représentant de la Société Foncière du Tonkin et de l'Annam, 115 et 117 Rue Gia-Long.
Faifoo	Nguyễn-tấn-Hà, thương-mãi số nhà 105 phố Quảng-đông.
Tam-kỳ	Nguyễn-Quang, tư-chủ.
Quảng-ngãi	Trần-đình-Mân.
Qui-nhơn	Ngô-hương
Sông cầu	Trần-qui Thiều, chủ tiệm chụp bóng.
Nha-trang	Vương-gia-Ngại Commerçant.

CÔNG CUỘC HƠN 100 NĂM!

Các ngài có cần đến thuốc xin mời lại hiệu

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

Vinh, Hatinh, Donghoi, Huế, Tourane, Faifoo

sẽ được như ý:

Thuốc sống mua tại Hongkong bán được giá hạ.
Thuốc chế sao làm rất cẩn thận.
Hoàn tán toàn những thứ gia truyền cả.
Có thứ: Cao dán trị nhiều chứng rất hay.

DẦU VIỆT-NAM RỊ BÁ CHỨNG

Mua dầu cũng là tiền, mua giúp cho chúng tôi lại có phần hơn.

TỪ NAY HẾT ỐM-ĐAU, XANH-XAO, GẦY-CÒM...

Vì trời Nam đã riêng sản xuất được *Thập Toàn Đại-Bổ-Dưỡng Vệ-Sinh Tiên-Tửu*, Nam Phụ Lão Ấu uống thì không những đại bổ phế, thận, tâm, can, tì, vị, khí, huyết, mát ruột, đại tiểu tiện nhuận hoạt, ngon miệng, ăn khỏe, chóng đói, ngủ yên, chóng mạnh khỏe, béo tốt, đỏ gia thâm thịt mà nếu có rức đầu, chóng mặt, ngã nước, sốt rét, háo nhiệt, nóng lòng, táo kết, kiết lỵ, ợ chua, đau bụng, phong tích, di rửa, đau gan, bại thận, ho, đờm, suyễn, lao lực lao tâm, khái huyết, đau mắt, đau răng, tràng nhạc, mã đao, ung sản, lở chốc, thương gân, đau mình, rức xương, đơn thấp, tê bại, đàn bà tiền sản, hậu sản, kinh không đều, tích kinh, huyết hư, muộn con, ít sữa, động kinh, hữu sinh vô dưỡng, trẻ con cam sài, xanh, còm, lở kềnh, nóng, ho, hay quấy, vân, vân... cũng mau khỏi lắm, vì Tiên Tửu chế bằng các vị thuốc Gia truyền thượng hảo hạng, cực kỳ thần diệu đại bổ lại pha vào rượu nho cốt lâu năm, rất quý, rất thơm ngon mà không say. Thật cổ kim đông tây chưa đâu có, chứ chẳng nên làm với nhiều thứ rượu bổ: người ốm uống thì bớt bệnh, thêm khỏe chóng, người khỏe uống thì háo nhiệt, phá lở chốc... Đã được các Ngài trong Quan trường, trong Giáo giới... các nhà Sĩ, Nông, Công, Thương, các phu nhân mua dùng nhiều lắm, đều khen là uống trăm bạc sâm nhung, ngàn chén thuốc, không bằng một chai Tiên Tửu nầy. Nếu dùng một chai lớn. Bán tại *THUẬN-LONG ĐẠI-BẢO ĐƯỜNG 22, Rue Médicaments, Hanoi* và là một Hiệu Thuốc Lớn có Đại-Danh-Y và có đủ các món Thuốc Nam Gia truyền Kinh nghiệm cực kỳ thần diệu. Thánh dược nhất là những môn thuốc lậu, giang mai, thiên truỵ, di mộng tinh, ho, hen, khái huyết, sốt rét, ngã nước, phù bũng, bổ nha phiến, kiết lỵ, đau bụng, đau mắt, đau răng, thối tai, ung sảo, lơ kenh, hậu sản, huyết hư kinh không đều, tích kinh, trẻ con cam sài, đau xương, trúng gió, bí táo đại tiểu tiện, ợ chua, thối khí, đau ngực, đau phổi, đau gan, đau dạ dày, bại thận, kém khí huyết. « Các Ngài ở Trung-Nam-Bắc Tam-kỳ, khi muốn mua Tiên Tửu, mua thuốc chữa các bệnh trên nầy đã kể, hay là các bệnh khó khăn, kinh niên, không đâu chữa nổi, không ai biết căn bệnh, theo lối giao ngân lãnh hóa hay muốn làm Đại lý, xin cứ gửi thơ về, quyết là sẽ được vừa ý đẹp lòng ngay. Đồng bào nên giới thiệu Bản đường cho các bệnh nhân biết, để khỏi tiền mất tật mang, đó là một công đức lớn vậy

NGHĨA NƯỚC TÌNH NHÀ

TAM-LÝ TIỂU-THUYẾT

Giang - Hạ DỊCH - THUẬT

Thầy Manh-Tử có nói: « Ta chưa từng nghe rằng vạy mình mà chính được người, huống là chịu điều nhục mà chính được thiên hạ ». 孟子曰吾未聞枉己而正人者況辱己以正天下者乎

Số 25

— Vậy thì để tôi sẽ giới thiệu bạn cho bà ta.

— Cách nào?

— Bà sẽ đến đây. Vì tôi có hứa mời bà.

— Vì sao mà bạn hứa mời người ấy làm gì?

— Để làm vui lòng họa sư, và chính hầu tước nhà tôi cũng muốn cho tôi tiếp rất nhiều người Âu Mỹ.

— Rõ bạn là một bực phu nhân rất vàng lời, chịu lụy.

Phet-gân vừa nói vừa lấy tay vuốt ve cái đầu tóc mềm mại, dịu dàng của bà Dục-sĩ-ca:

— Nếu bạn cứ giữ cái lối thắt tóc như các phu nhân xưa thì tôi nào được cái hạnh phước rờ đến đầu tóc... Cách sửa tóc như thế nầy dễ chịu hơn...

— Đó là tôi có ý... làm cho bạn!

Phet-gân bây giờ lại càng bạo gan hơn nữa, cứ chọc phá người thiếu phụ kia... mà người nầy cũng để, không ra dáng kháng cự. Nhưng một lúc người thiếu phụ nói:

— Bây giờ đừng nghịch nữa... Bạn hãy thả tôi ra, để tôi đi đánh đờn cho bạn nghe.

Bà ta liền chạy lại cái cương cầm gần đó rồi mở ra, và lựa một bản đờn:

— Tôi muốn hát cho bạn nghe một bài hát Pháp, mà rất mới, bạn hãy rán nghe từng chữ.

Mười ngón tay thong thong chạy trên cung đờn, bà hầu tước Dục-sĩ-ca cất giọng hát, hòa theo với tiếng đờn. Giọng hát thanh tao khi thăng khi trầm, hòa với tiếng đờn lên xuống bày ra một cái vẻ huyền bí lạ thường.

Phu nhân hát như vầy:

Lang quân nói với tôi:

« Đêm hôm nay anh nằm thấy chiêm bao. Anh thấy đầu tóc em nó bao bọc cái sổ của anh, làm như một cái kiền đen bao từ sau ót ra tới trước ngực.

« Anh vuốt ve tóc em; tóc em là của anh. Hai ta dính nhau, chung một đầu tóc, cái miệng nầy trên miệng nọ, cũng như hai cây trúc đào cùng chung một rễ.

. . . . »

Lang quân tôi nói xong thì đặt hai tay trên vai tôi và nhìn tôi một cách rất dịu dàng âu yếm, làm cho tôi phải cúi mắt xuống và rùn mình.

Phet-gân chăm chỉ nghe tiếng hát.

— Hay lắm, hay lắm! và nhứt là bạn đánh đờn rất thiện nghệ.

Đó là Phet-gân vì phép lịch sự mà khen vậy thôi, chớ cũng như các người Anh khác, Phet-gân ít hứng thú về khoa âm nhạc lắm.

— Thật bạn là một nhà âm nhạc rất giỏi!

— Tôi chỉ là một người học trò tầm thường thôi. Tôi tưởng chắc không làm bạn thích tai được.

— Tôi nghe thích lắm chớ! Nhưng bây giờ tôi muốn bạn hát cho tôi một bài khác. Nhưng lần nầy xin bạn hát cho một bài Nhật-bổn.

— Đây tôi không có bài hát Nhật nào cả. Vả lại làm thế nào mà hòa với cương cầm được?

Thì lấy cây thọ cầm Nhật.

— Ở đây không có thọ cầm.

Người quan võ Anh bây giờ hết cười nữa. Tuy cái tánh người Anh ít hay mơ màng, không tìm thấy những sự mầu nhiệm trong tư tưởng giới. Nhưng mấy thế kỷ văn minh cũng đã đào tạo cái tánh tình cho dân Anh. Nên bây giờ Phet-gân đứng trước một điều gì khác thường, cũng có thể trông thấy cái vẻ cao sâu huyền bí...

Bà Dục - sĩ - ca đã nói: « Đây không có thọ cầm ». Thọ cầm là một thứ Nhựt cầm rất xưa và người Nhựt rất trọng, riêng dành cho các qui phu nhân dùng tiêu khiển. Sinh trưởng trong vòng qui phái, bà Dục-sĩ-ca, buổi nhỏ thế nào cũng có học gảy cây đờn ấy. Và đương cái tuổi xuân xanh của bà ta, chắc là không có làm điều gì khác hơn là dùng mấy ngón tay trong ngọc trắng ngà mà gảy cây đờn ấy. Nhưng cái thời đã đổi mới; làm cho ở nhà một phu nhân của ông hầu tước Nhật mà « không có cây thọ cầm Nhật-bản »!

Suy nghĩ một hồi rồi Phet-gân cũng nói:

— Mật-cao-nương bạn ơi! vậy thì bạn cũng cứ hát đi.

— Vâng, để tôi hát, nhưng bạn có muốn tôi hát một điệu hát có năm câu rất xưa không? Đó là một điệu thi mà các ông hoàng bà chúa thường gởi cho nhau. Cái bài tôi sắp hát đây là xưa đã được nghìn năm rồi. Tôi đọc thuộc từ khi tôi còn bé. Và tôi có đem dịch ra Anh văn...

(Kỳ sau sẽ tiếp)

https://tieulun.hopto.org

VIỆC THẾ-GIỚI

Một đảng viên cọng sản bị giết

Vân-nam-phủ, 29 juin (tin của F.I.). — Một tay cọng-sản rất trọng-yếu và rất có thế-lực trong đảng, vừa bị ám-sát bởi mấy tay đồng-chí.

Thấy người nầy sau khi bị đâm chém rất nhiều, và cắt mắt cắt mũi cắt tai, cắt môi, để cho không thể nhận ra được, thì chúng đem bỏ trong đám ruộng.

Sở cảnh sát Tàu đã mở cuộc điều tra, vì vậy mà biết rằng đó là một đảng-viên đã tiêu hết tiền kết của đảng, nên bị đảng kết án tử hình và hành hình.

Nhân vụ nầy mà sở cảnh-sát Tàu có tìm ra một số người Việt-nam có chân trong đảng cọng-sản, và có bị cang vào việc ám sát nầy. Mấy người nầy nay mai sẽ ra trước tòa án.

Hai người Âu bị cáo là tuyên truyền cọng sản

Thượng-hải, 29 Juin. — Hai người ngoại-quốc tự xưng là M. Noulens và Mme Ven Der Cruyssen đã bị bắt vì tuyên truyền cọng sản, buổi mai nầy đã ra trước tòa án Kiang Sou.

Hai người trên tự xưng là người Bỉ, nhưng lãnh-sự Bỉ không nhận.

Người ta mong rằng hai người nầy sẽ khai nhiều đều rất quan hệ.

Tưởng giới Thạch với cuộc tiễu cọng

Theo báo Tàu

Hồi 7 giờ 20 phút ngày 31 Juin Tưởng-giới-Thạch đã từ Nam-kinh xuống chiếc tàu binh Vĩnh-tuy đi Giang-tây. Có nhiều yếu nhân đi tiễn chưn. Tưởng đi chuyến nầy dự định là hai tháng, sẽ chia đóng ở Lâm-châu, Lư-sơn, Nam-xương. Sau khi đến Giang tây lập tức triệu các tướng lĩnh mở cuộc hội nghị tiễu phỉ, bắt đầu tổng công kích.

Thái-nguyên-Hồi có nói chính phủ trung ương hiện đang chú ý về việc tiễu phỉ, Tưởng thân hành đốc tiễu, và binh lực vài mươi vạn, dẹp yên thực không khó gì. Đối với Quảng-đông vẫn chủ hòa bình, không thay đổi cách chủ trương từ trước.

Sau khi Tưởng đi tiễu trừ cọng sản, việc trong chính phủ quốc dân do Vu-hữu-Nhiệm thay, trưởng viện hành chính do Tống-tử-Văn thay, công việc ở tổng bộ do Chu-bội-Đức thay. Các việc trọng yếu vẫn điện đến hành doanh hỏi ý.

Tưởng đi tiễu cọng lần nầy mang 500 vạn đồng quân lương, một phần tự mang đi, còn một phần sẽ gởi đến sau.

Chính phủ Quảng châu với Diêm, Phùng

Theo báo Tàu

Có tin rằng chính phủ Quảng-đông lấy Diêm-tích-Sơn và Phùng-ngọc-Tường trước đây vì thảo Tưởng bị thất bại, nay mỗi người đủ ẩn ở một nơi, nhưng vẫn còn giữ được thực quyền quân tây bắc, kịp nên ủy lấy chức trọng yếu, cho được chỉ huy bộ hạ, thực hành việc thảo Tưởng. Vì vậy định ủy Diêm làm tổng tư lệnh tập đoàn quân thứ hai, Phùng-ngọc-Tường làm tổng tư lệnh tập đoàn quân thứ ba. Còn các tướng lĩnh đều ủy làm quân trưởng và sư trưởng.

Thư gởi mua thuốc Hải - ngọc - đường bách - ứng

Vinh, le 27 Avril 1931

Ông Nguyễn-huy-Cừ, Tú-tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa

THANH HÓA

Thưa ông,

..... Thuốc Hải-ngọc-đường bách-ứng bán ở hiệu tôi đã sắp hết, ai uống cũng khen rằng hay. Vậy xin ông gửi cho hiệu tôi một trăm (100 gói thuốc ấy nữa........

Mr VINH-HƯNG-TƯỜNG

No 176, Rue Sarraut

VINH

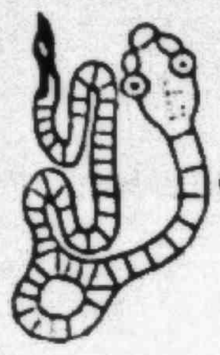

Thuốc chừa bệnh xán

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai), mỗi chai sáu hào.

Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiến của tôi đều có bán thuốc xán cả.

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 Phố Tả-trường -:- NAMDINH

告質闘榮仙神

Thêm sức mạnh cho loài người

Trừ tuyệt cái hại vô cùng cho xã - hội

Không gì bằng:

Thuốc bổ phổi

Hiệu Thần-Tiên

Kiêm trị các chứng đau phổi, ráo phổi ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, v. v... Giá mỗi lọ : 0$30.

Môn thuốc Thần-tiên còn có nhiều cao, đơn, hoàn, tán; các Ngài cần dùng hay muốn làm Đại-lý, xin viết thơ về lấy quyển Catalogue. Thơ và mandat gởi cho :

Nguyễn-xuân-Dương

123, Phố Khách Namdinh

Tổng Đại-lý: *24, hàng đường, Hanoi*

Trung-Kỳ Thương Cục

107, rue Paul Bert, Huế

XIN CHÚ Ý VỀ MẮT!!!

Than ôi! bệnh đau mắt của ta rất nhiều người mắc, người nhớn trẻ con mười người thì 3, 4 người có bệnh đau sau đến nỗi đui mù, thế mà ta bỏ việc gốc, làm việc ngọn, chẳng ai kế cứu để giúp cho đồng bào đau đến đui mù, như vậy thì còn lấy gì văn minh phú cường được nữa, vậy tôi cũng vì lẽ đó, đem hết sức óc theo các phép thí nghiệm có kế cứu chế ra được các thứ thuốc đau mắt thần hiệu hiện đã được nổi tiếng khắp cả Đông Dương nầy, vậy xin đồng bào nếu ai đau mắt gió, đỏ mắt có nhử v. v. thì dùng thuốc đau mắt số 8, ở mống mộn toét mắt, bo lách mắt, đắt sẻ mắt v. v. thì dùng thuốc số 9.

Lê Namhưng ở Phanthiết, Lưu Thành Tập Long Xuyên, Phú Hà 87 rue des médicaments Hanoi. Lưu Mộc Seng ở Phú Thọ. Xin liệt quý đúng nội hóa thì mấy rổ đa tất tới thế lao xin giúp bộ. Hoàng văn Ấp. 67 phố Ninh Xá Bắc Ninh (Tonkin)

Tam-xà

Trị đủ mỗi chứng phong thấp tê bại, nhất là năm nay thời khí ẩm thấp, mưa nắng thất thường nên dễ phát sinh ra các chứng nầy lắm. Như ai bị nhẹ lập tức dùng 1 lọ cao *Tam xà* giá 1$50 nặng dùng độ 3, 4 lọ là khỏi hẳn. Hỏi tại hiệu :

Nguyễn - Từ dit SINH-HUY N. 44 Rue de la Gare VINH

Chapellerie — Lunellerie — Nouveautés

Bạch-trọc

Lậu, mới mắc hay mắc đã lâu dùng trong vòng 6 lọ là khỏi dứt nọc, không hại đường sinh dục, chất thuốc hòa bình, khi dùng không vật vả khó nhọc gì cả, mà bịnh lại chóng khỏi. Mỗi lọ 1$ ở xa xin gửi cách lãnh hóa giao ngân.

Dĩa điền khí «BÉKA»

ĐIỆU

HUẾ

năm **1931**

CARTES POSTALES ĐỦ THỨ

GIA từ 0$02

một cái

Mme RICHARD

agent exclusif

No 7 Rue de la CITADELLE

(kề cửa Thượng Tứ Huế)

MỘNG-LƯƠNG THƯ-QUÁN DƯỢC-PHÒNG

(ANNAM) **NHATRANG**

A/ — Chuyên bán các thứ sách quốc văn xuất bản tại Trung, Nam, Bắc kỳ; các đồ văn phòng tứ bửu, các sách học, sách tây v. v...

B/ Đại lý các thứ thuốc cao, đơn hườn, tán rất linh nghiệm của các hiệu Bào chế Việt-Nam :

1 — Tham-Thiên-Đường Dược Phòng
2 — Nam-Thiên Đường Dược-Phòng
3 — Thuận-Long Đường Dược-Phòng
4 — Thuốc bổ nha phiến đại tài của Hồng-Lạc-Đường Faifoo
5 — Từ-Ngọc-Liên Dược-Phòng
6 — Võ-Đình-Dần Dược-Phòng
7 — Thuốc trị phong-tích thần-hiệu của Y sĩ Vũ Đình Tân Haiphong

C/ — Đại lý các thứ dầu :

Khuynh-diệp, Ba cô, nước Sông Hương, Mười thương, v. v. của VIỄN-ĐỆ ĐỒNG-HỚI

Nam-diệp, Cốt thần, nước bông, xà phòng thơm, v. v. của hiệu THUẬN-LONG HANOI

Các thứ phấn sáp Trường-Xuân của bà DANG-THI-HOI SAIGON

D/ — Đại lý các thứ sơn đủ màu (peinture pour toutes couleurs)

E/ — Đại lý bán lẻ các thứ báo Tây, Nam xuất bản tại Trung, Nam, Bắc kỳ.

Các ngài ở xa muốn hỏi điều gì xin viết thư về, bản quán vui lòng trả lời ngay.

Ngài nào muốn ủy quyền đại lý xin viết thơ thương lượng.

Bản quán chủ ý thật thà, ngửa mong đồng bào xa gần huệ cố.

Chủ nhơn **VƯƠNG GIA-BẬT** **Kính cáo**

BAC - NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhốt một cái, xem đã có mủ vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lâu Đàn bà thì người ấy mắc bệnh đau GIA-CON (Métrite) khí hư, huyết bạch, băng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hiếm, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đức đầu, đau mình, đầu các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đẻ rồi, đẻ ra bủi ra bọc, đẻ con thiếu cái nọ, thiếu cái kia, ta cho là để quấy ngờ, vì cái nọc nầy nó chuyền nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được là thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt, v. v. vì thế nhiều người thử không có bệnh mà xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỞ LOEN (Chancre-mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nói đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lâu Đàn bà có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-longà PHAN-THIẾT, PHÚ HÀ 87 Rue des Medicaments (Phố Hàng-Bồ) và HANOI hiệu QUẢNG-HIỆP-THÀNH Phú-nhơn à QUẢNG-NGÃI. Lưu-thành-Tập Hàng-phố Công-Sơ à Longxuyên Cochinchine, nếu ngài muốn mua thì gửi cho một ít tiền trước còn bản hiệu gửi lĩnh hóa giao ngân cả hàng, còn như ngài nào muốn làm đại-lý xin viết thư về bản-hiệu.

Phòng bị kẻ làm giả mạo chè Tam-Hỷ

Mồng 4 ta tức là ngày 21 tây bản hiệu có chè mới sang, bản hiệu xưa nay vẫn dùng hạng chè tốt nhất để đóng chè Tam-hỷ đã được các ngài ngợi khen là một thứ chè nhỏ cánh xanh nước và được hương, song bản hiệu xin bố cáo để các quí khách biết rằng: sau đây các ngài có lòng chiếu cố mua chè (Tam Hỷ). Xin hãy nhận kỹ 4 điều như sau nầy kẻo lầm 1) 2 chữ Tam hỷ in ở ngoài hòm và ở gói chè thì phân minh nét nào ra nét ấy chứ không phải nét nọ giây nét kia 2) hiệu Tam tinh (tức là ông Thọ đứng cầm gậy cùng con hươu và 2 con dơi) trên trán ông Thọ hơi tiêm nhọn chứ không phải tròn giẹp 3) con hươu đứng bên tả ông Thọ thì trên đầu con hươu có 2 cái sừng rõ ràng chứ không phải là 2 cái tai, 4) bên hữu ông Thọ có hai con dơi chứ không phải loài chim muông gì khác cả.

Bản hiệu đã kể minh bạch 4 điều ở trên để các quí khách nhận kỹ rồi hãy mua, vì là gần đây có kẻ gian phi, đóng hạng chè xấu lẫy hệt chữ Tam Hỷ và hiệu Tam tinh của bản hiệu để lừa dối các ngài, mưu cầu mối lợi, làm mất cái giá trị chè Tam-Hỷ của bản hiệu. Vậy xin các ngài lưu tâm xét kỹ kẻo lầm.

Chính hiệu tại Haiphong phố khách 140

Chi điếm tại Hanoi phố hàng ngang số 3

Các nơi đều có Đại lý

KIM - THÁI *Kính cáo*

Tam-Kỳ : **ĐỒNG-BÀO CHÚ Ý!!**

NGƯỜI MAY MỚI GẶP THUỐC HAY?

Lạo-nhơn-Đường Hocmôn Gia-định

NAM - KỲ THÀNH CÔNG BẮC THÁNH - DƯỢC

1) THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN, chủ trị các chứng phong tê bại xuội nhức mỏi hoặc sảng hậu tê sưng rất thần hiệu : mỗi hộp giá 1p.20

2) ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH ĐÁI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đều trừ được hết hễ uống vào thì dặng khỏe mạnh : mỗi hộp giá 1p.00

3) SĨ LAO BỔ TẠNG HOÀN, là thuốc bổ lao qui ông, qui thầy, qui học-sanh làm việc mệt mỏi bổ tinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ bo-lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN, chuyên trị về chứng đau lậu-kim-thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (chỉ mủ hoặc trược độc) tánh thuốc ôn hòa dễ uống, 12 bao : 2p.00

(4-4) DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN, trị các chứng PHONG-TÌNH DƯƠNG-MAI CÓ GHẺ, SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XOÀI hoặc cốt khi còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trổ ra hoặc ám-ỷ nhức đầu hoặc LẬU ĐỘC và nhiệt độc đều trị dặng tất cả, bịnh nhẹ uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trừ căn ; (giữ được vệ-sanh) KHÔNG HẠI SANH DỤC thứ thuốc bổn hiệu mới tìm dặng là phương thuốc thánh hai số 4-4, 12 bao cachet giá .... 3p.00.

5) HÓA ĐÀM CHỈ KHÁI TÁN, trị các chứng ho phong ho đàm (HO NHIỆT) Ho ban trái mụt trong cổ hoặc ngứa cổ v. v... 12 bao giá... 1p.00.

5-5 THUỐC HO HOÀN trị ho huyết ho sẵn-hậu, hoặc già-cả ho mệt, ăn ngủ thất thường, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) BỔ TẢ THUẬN QUYÊN TÉ, nhãn ĐỒNG-HỒ-TREO, trừ dặng cái giống độc ở trong bụng chói nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xổ không phạt tì-vị xổ khỏe không đau bụng khỏi cữ kiêng, 12 bao 2p.00.

7) THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN, trị các chứng BAN CHẨN nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít ĐỔ MỒ HÔI ĐẦU hoặc CAM TÍCH bụng lớn, 12 bao : 1p.00

8) ĐOAN DƯƠNG CẤP-CỨU HOÀN, chế ngày mồng năm tháng năm gấp trị các chứng, nhứt là trị bịnh thời khí, dịch khí, cảm mạo thương ăn đi đường đem theo hộ thân thật là LINH - ĐƠN; mỗi hộp 30 hoàn giá 1,p50.

BẮC THÁNH DƯỢC CỦA BỔN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE;

Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BẮC THÁNH DƯỢC đã có giấy chứng-nghiệm và được tam kỳ hoan nghinh;

Ở xa muốn mua thuốc thơ hoặc mandat thì đề ngay :

Monsieur TRƯƠNG MINH Y

Directeur TẠO NHƠN ĐƯỜNG

N 4 Rue de la Gare à HOCMON Gia-định

MỚI CHẾ RA

Các ngài mua giầy nên chú ý!

Bản hiệu mới chế ra kiểu giầy nầy bằng vải trắng, đế bằn Crêpe Anglaise giá bán nhứt định 2$75 một đôi, ai muốn mua buôn xin mau mau gửi thơ thương lượng, thứ giầy nầy dùng đi đường xa vừa nhẹ nhàng vừa lịch sự mà êm ái, và nhất là dùng để chơi TENNIS thời tiện lắm.

Bản hiệu lại mới có Catalogue đẹp nhất Đông-Dương, xin viết thơ lấy ngay kẻo hết, mà từ nay giầy sẽ đóng hộp như tây vậy.

AN THÀNH

37 Phố Hàng Đào — HANOI

Mua hàng không tật tiền Bản hiệu không gửi hàng

PHONG-TICH

«CON CHIM»

Bịnh Phong-Tích đàn ông, đàn bà sơn sem thường hay bị, nhất là tự 25 đến 60 tuổi hay bị lắm, vì :

1 là : Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục ;

2 là : Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh : gọi là Phong-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đúng bịnh ít thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá 0p40

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG Ân tứ Kim-tiền năm 1928

ĐẠI - LÝ TRUNG - KỲ :

HUẾ	: Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI VIÊN phố Musée và NGUYỄN - THỊ HUỆ phố Bộ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ Đức và CHẾ HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG ĐẮC - VINH thơ, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quýnh Commerçant. Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Ở Bắc -kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa No 120 Bonnal Haiphong giá mỗi hộp là 0$80

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc Phương Cholon

Imprimerie TIẾNG DÂN HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG